

Số: /2025/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài

sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số... ngày ... tháng ... năm 2025 của Ban; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ.

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện thuê hàng hóa, dịch vụ sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ.

3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên (sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị).

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ

1. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước giao thực hiện chế độ tự chủ của các cơ quan, đơn vị: Các đơn vị sử dụng ngân sách quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

2. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước không giao thực hiện chế độ tự chủ

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh đối với nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện trên 45 tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc, trực thuộc cơ quan, đơn vị mình đối với nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện đến 45 tỷ đồng/nhiệm vụ.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của cấp xã.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước giao thực hiện chế độ tự chủ của các cơ quan, đơn vị: Các đơn vị sử dụng ngân sách quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

2. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước không giao thực hiện chế độ tự chủ

a) Các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc, trực thuộc cơ quan, đơn vị mình đối với nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của cấp xã đối với nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025

Bãi bỏ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND, UB MTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin – Hội nghị tỉnh;
- Công TTĐT đại biểu nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH